

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 8, Phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 8, Phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H** đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** **Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H có 02** con chung tên là Lê Hải C, sinh ngày 01/02/2006 và Lê Thị Hải A, sinh ngày 18/8/2011. Sau khi ly hôn chị Hảo và anh Hữu thỏa thuận như sau:

- Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu Lê Hải C và cháu Lê Thị Hải A cho đến khi 02 con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Chị **Nguyễn Thị H** không yêu cầu anh **Lê Văn H** phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho đến khi 02 con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lê Văn H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh Hữu thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung **Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H** tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** **Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H** mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Hảo tự nguyện nộp thay anh Hữu số tiền 75.000 đồng, anh Hữu nhất trí. Tổng cộng chị Hảo phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Hảo đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho **chị Nguyễn Thị H** số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001089 ngày 05/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga